

**HỢP ĐỒNG
TRIỂN KHAI ĐỀ TÀI KHCN TRỌNG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG NĂM 2021
Số: 33/2021/KHCNTr-CB**

Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ Công văn số 230/BGDDĐT-KHCNMT ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BTC-BKH&CN ngày 30/12/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ về quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/04/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc phê duyệt danh mục, cá nhân chủ trì và kinh phí thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2021 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 1299a/QĐ-ĐHV ngày 25/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc điều chỉnh kinh phí thực hiện đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Vinh ban hành theo Quyết định số 1585/QĐ-ĐHV ngày 30/12/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Căn cứ Biên bản họp hội đồng thẩm định phương thức khoán chi kinh phí thực hiện đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp trường năm 2021 (thành lập theo Quyết định số: 1284/QĐ-ĐHV ngày 24/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh) họp ngày 26/5/2021 tại Trường Đại học Vinh;

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Vinh, chúng tôi gồm:

Bên A: Trường Đại học Vinh

Đại diện: GS.TS. Nguyễn Huy Bằng Chức vụ: Hiệu trưởng
Địa chỉ: 182 - Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
Số tài khoản: 5101000037962
Tên tài khoản: Trường Đại học Vinh
Tại: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nghệ An

Bên B: TS. Lê Minh Hải, Chủ nhiệm đề tài trọng điểm cấp Trường
Địa chỉ: Viện Nông nghiệp và Tài nguyên, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0912383216; Email: minhhaidhv@gmail.com
Số tài khoản: 51010000196003
Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nghệ An
Đại diện cho nhóm nghiên cứu gồm:

TT	Họ và tên, Chức danh nghiên cứu	Đơn vị công tác
1	TS. Hoàng Thị Mai <i>Thư ký khoa học</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên
2	TS. Phạm Mỹ Dung <i>Thành viên thực hiện chính</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên
3	TS. Tạ Thị Bình <i>Thành viên thực hiện chính</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên
4	TS. Nguyễn Thị Thanh <i>Thành viên thực hiện chính</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên
5	TS. Nguyễn Thức Tuấn <i>Thành viên</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên
6	TS. Nguyễn Đình Vinh <i>Thành viên</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên
7	ThS. Trương Thị Thành Vinh <i>Thành viên</i>	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên

Cùng nhau thoả thuận ký hợp đồng kinh tế về việc triển khai nhiệm vụ KHCN trọng điểm cấp trường:

Tên đề tài: **Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chương trình đào tạo ngành Chăn nuôi theo tiếp cận CDIO**

Mã số đề tài: **T2021 - 33TD**

Với những điều khoản cụ thể sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên B chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nghiên cứu theo đúng nội dung và tiến độ thực hiện đề tài KHCN trọng điểm cấp Trường đã được phê duyệt.

Thời gian thực hiện: từ tháng 01/2021 đến hết tháng 12/2021.

Hai bên thoả thuận việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá nghiệm thu đề tài vào các thời điểm sau:

- Kiểm tra và nghiệm thu các sản phẩm đề tài trong khoảng thời gian từ 01/8/2021 đến 31/8/2021.

- Nghiệm thu kết thúc đề tài chậm nhất trong khoảng thời gian từ 01/12/2021 đến 20/12/2021.

Bên B chịu trách nhiệm nộp đầy đủ các báo cáo, cung cấp thông tin về đề tài theo yêu cầu của bên A.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì chủ nhiệm đề tài cần thông báo về phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế để có những xử lý kịp thời.

Hai bên cùng chịu trách nhiệm phối hợp tổ chức đánh giá nghiệm thu đề tài theo đúng các quy định về thể thức đánh giá nghiệm thu các công trình KHCN được ban hành theo Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Thuyết minh đề tài, phụ lục hợp đồng và dự toán kinh phí là các phần không thể tách rời của hợp đồng.

Điều 2. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

Tổng giá trị hợp đồng: 90.545.000 đồng.

Số tiền bằng chữ: Chín mươi triệu, năm trăm bốn mươi lăm ngàn đồng.

+ Kinh phí chỉ cho nhân công lao động trực tiếp và chi khác (Thanh toán trực tiếp cho chủ nhiệm đề tài):

Bằng số: 90.545.000 đồng.

Bằng chữ: Chín mươi triệu, năm trăm bốn mươi lăm ngàn đồng.

+ Kinh phí mua sắm nguyên vật liệu và chi khác (Kinh phí chuyển khoản):

Bằng số: 0 đồng.

Bằng chữ: Không đồng.

Bên B chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung công việc theo đúng chế độ và quy định của Nhà trường. Bên B chịu trách nhiệm thanh toán các loại thuế liên quan đến hợp đồng này.

Hình thức thanh toán: Tiền mặt/ chuyển khoản

Hình thức hợp đồng: Trọn gói

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của bên A

Bên A có trách nhiệm cung cấp kinh phí kịp thời theo tiến độ cho bên B, có quyền giám sát chất lượng và kiểm tra tiến độ thực hiện hợp đồng cũng như việc thực hiện dự toán của bên B.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của bên B

Bên B có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động theo đúng kế hoạch, nội dung, yêu cầu về sản phẩm cũng như tiến độ đã nêu ở thuyết minh của đề tài và dự toán kinh phí của đề tài.

Sản phẩm của đề tài phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về số lượng, chất lượng, biểu mẫu theo quy định của Nhà trường tại công văn hướng dẫn số 04/HD-ĐHV ngày 14/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Bên B chịu trách nhiệm về các khoản chi tiêu hợp lý hợp lệ theo dự trù kinh phí thể hiện ở dự toán đính kèm hợp đồng. Nếu chi tiêu không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành, không đủ chứng từ gốc hợp pháp, hợp lệ hoặc chậm về thời gian thì bên B phải chịu trách nhiệm về việc thanh toán chậm và phải hoàn trả phần kinh phí đã nhận tạm ứng.

Hồ sơ thanh quyết toán Bên B phải nộp cho Bên A tại phòng Kế hoạch - Tài chính trước 16h ngày 25 tháng 12 năm 2021. Quá thời hạn trên nếu Bên B không nộp thì Bên A sẽ có

quyền khấu trừ toàn bộ lương và các khoản khác nếu có ngay tháng kế tiếp cho đến khi thu hồi hết số tiền mà bên B đã tạm ứng.

Hồ sơ bên B phải nộp cho bên A bao gồm: Hồ sơ khoa học và Hồ sơ tài chính:

Hồ sơ khoa học:

1. Báo cáo tổng kết đề tài: 01 cuốn.
2. Biên bản họp hội đồng nghiệm thu: 01 bản.
3. Phiếu đánh giá của các thành viên hội đồng nghiệm thu: 01 bộ.
4. Bản nhận xét của phản biện và các thành viên tham gia hội đồng: 02 bản.
5. Biên bản thanh lý hợp đồng: 01 bản.
6. Biên bản nghiệm thu các sản phẩm: 01 bộ.
7. Sản phẩm khoa học bao gồm:
 - Đề cương CDIO ngành Chăn nuôi.
 - Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Báo cáo tham vấn ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT ngành Chăn nuôi.
 - Bản mô tả CTĐT ngành Chăn nuôi.
 - Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT ngành Chăn nuôi với các CTĐT trong và ngoài nước.
 - Đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT ngành Chăn nuôi được triển khai theo hình thức dạy học dự án hoặc đồ án.

Hồ sơ tài chính:

1. Báo cáo tổng kết đề tài: 01 cuốn.
 2. Biên bản họp hội đồng nghiệm thu: 01 bản.
 3. Phiếu đánh giá của các thành viên hội đồng nghiệm thu: 01 bộ.
 4. Bản nhận xét của phản biện và các thành viên tham gia hội đồng: 01 bản.
 5. Biên bản thanh lý hợp đồng: 01 bản.
 6. Các sản phẩm của đề tài đã nêu trong thuyết minh: 01 bộ.
 7. Các sản phẩm minh chứng cho các nội dung thuê khoán: 01 bộ.
 8. Bảng tổng hợp quyết toán kinh phí: 02 bản.
 9. Các chứng từ, hóa đơn phát sinh liên quan kèm theo: 01 bộ.
- Nếu đề tài được Hội đồng nghiệm thu đánh giá và xếp loại "Đạt" trở lên thì hồ sơ nói trên mới đủ điều kiện thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng.

Điều 5. Thanh lý hợp đồng

Sau khi hoàn thành công việc, hai bên sẽ tổ chức lập biên bản nghiệm thu, bàn giao danh mục nghiệm thu các sản phẩm hoàn thành theo thuyết minh, sản phẩm cuối cùng và lập biên bản thanh lý hợp đồng theo đúng nội dung công việc và các quy định ghi trong hợp đồng.

Điều 6. Điều khoản chung

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trên. Bên nào vi phạm hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do xác đáng, hợp pháp thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật theo quy định hiện hành.

thu

Trong trường hợp chủ nhiệm đề tài và các thành viên không thực hiện đầy đủ 100% khối lượng công việc theo hợp đồng đã ký kết, Nhà trường sẽ thành lập Hội đồng thẩm định để đánh giá kết quả làm cơ sở cho việc thanh lý hợp đồng.

Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện của các chủ nhiệm đề tài. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện chủ nhiệm đề tài không thể hoàn thành hoặc vì lý do khác không thực hiện được thì phải báo cáo Ban Giám hiệu và Phòng Kế hoạch - Tài chính trước ngày 20/12/2021 để điều chuyển kinh phí.

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**



TS. Lê Minh Hải



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng